

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 751/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 17 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**V/v duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2024
huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ (lần 1)**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Nghị quyết số 23/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Phú Thọ Thông qua danh mục các dự án quốc phòng – an ninh; danh mục các dự án có sử dụng đất phải chuyển mục đích đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh chấp thuận; danh mục các dự án chuyển tiếp tại Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 của HĐND tỉnh; danh mục các dự án điều chỉnh, bổ sung tại các Nghị quyết của HĐND tỉnh đang còn hiệu lực; danh mục các dự án thuộc thẩm quyền Thủ tướng Chính phủ chấp thuận; Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh thông qua danh mục các dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia công cộng phải thu hồi đất; danh mục các dự án chuyển mục đích đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh chấp thuận; danh mục các dự án chuyển tiếp tại Nghị quyết số 10/2019/NQ-HĐND ngày 26/8/2019, Nghị quyết số 12/2019/NQ-HĐND ngày 14/11/2019, Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 14/12/2019 của HĐND tỉnh; danh mục các dự án điều chỉnh, bổ sung tại các Nghị quyết của HĐND tỉnh đang còn hiệu lực; danh mục các dự án chuyển mục đích đất trồng lúa thuộc thẩm quyền Thủ tướng Chính phủ chấp thuận;

Căn cứ Quyết định số 128/QĐ-UBND ngày 22/01/2024 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất 2024 huyện Đoan Hùng;

Theo đề nghị của UBND huyện Đoan Hùng (Tờ trình số 479/TTr-UBND ngày

05/4/2024) và đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường (Tờ trình số 163/TTr-TNMT ngày 11/4/2024).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của huyện Đoan Hùng với các nội dung chủ yếu sau:

1. Phân bổ diện tích các loại đất:

- Diện tích đất nông nghiệp là 25.205,00 ha, tăng so với Kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt là 0,15 ha, cụ thể:

+ Diện tích đất trồng lúa là 3.893,78 ha, giảm 0,07 ha.

+ Diện tích đất trồng cây hàng năm khác là 926,87 ha, tăng 0,154 ha;

+ Diện tích đất trồng cây lâu năm là 7.053,09 ha, tăng 0,07 ha;

- Diện tích đất chưa sử dụng là 83,65 ha, giảm so với Kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt là 0,154 ha.

Chỉ tiêu các loại đất khác giữ nguyên theo Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Đoan Hùng đã được UBND tỉnh phê duyệt.

Biểu 01: Chỉ tiêu diện tích các loại đất điều chỉnh, bổ sung trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Đoan Hùng

TT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Diện tích KHSDD 2024 được duyệt (ha)	Diện tích điều chỉnh, bổ sung KHSDD 2024 (lần 1) (ha)	So sánh tăng, giảm (ha)
I	LOẠI ĐẤT		30.285,21	30.285,21	
1	Đất nông nghiệp	NNP	25.204,85	25.205,00	0,154
	<i>Trong đó:</i>				
1.1	Đất trồng lúa	LUA	3.893,85	3.893,78	-0,07
	<i>Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước</i>	LUC	2.739,20	2.739,20	
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	926,72	926,87	0,154
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN	7.053,02	7.053,09	0,07
1.4	Đất rừng phòng hộ	RPH	265,01	265,01	
1.5	Đất rừng đặc dụng	RDD	606,81	606,81	
1.6	Đất rừng sản xuất	RSX	12.114,23	12.114,23	
1.7	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	313,60	313,60	
1.8	Đất nông nghiệp khác	NKH	31,61	31,61	
2	Đất phi nông nghiệp	PNN	4.996,56	4.996,56	
	<i>Trong đó:</i>				
2.1	Đất quốc phòng	CQP	267,95	267,95	
2.2	Đất an ninh	CAN	25,99	25,99	
2.4	Đất cụm công nghiệp	SKN	179,82	179,82	
2.5	Đất thương mại dịch vụ	TMD	22,31	22,31	
2.6	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	79,05	79,05	
2.8	Đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ	SKX	35,42	35,42	

TT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Diện tích KHSDD 2024 được duyệt (ha)	Diện tích điều chỉnh, bổ sung KHSDD 2024 (lần 1) (ha)	So sánh tăng, giảm (ha)
	gồm				
2.9	Đất phát triển hạ tầng cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	DHT	1.951,08	1.951,08	
	<i>Trong đó:</i>				
-	Đất giao thông	DGT	1.461,36	1.461,36	
-	Đất thủy lợi	DTL	205,50	205,50	
-	Đất xây dựng cơ sở văn hóa	DVH	1,99	1,99	
-	Đất xây dựng cơ sở y tế	DYT	21,63	21,63	
-	Đất xây dựng cơ sở giáo dục đào tạo	DGD	69,29	69,29	
-	Đất xây dựng cơ sở thể dục thể thao	DTT	13,65	13,65	
-	Đất công trình năng lượng	DNL	13,55	13,55	
-	Đất công trình bưu chính viễn thông	DBV	1,53	1,53	
-	Đất có di tích lịch sử văn hóa	DDT	3,56	3,56	
-	Đất bãi thải, xử lý chất thải	DRA	5,88	5,88	
-	Đất cơ sở tôn giáo	TON	16,32	16,32	
-	Đất làm nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng	NTD	128,55	128,55	
-	Đất chợ	DCH	8,27	8,27	
2.11	Đất sinh hoạt cộng đồng	DSH	24,33	24,33	
2.12	Đất khu vui chơi giải trí công cộng	DKV	0,93	0,93	
2.13	Đất ở tại nông thôn	ONT	796,51	796,51	
2.14	Đất ở tại đô thị	ODT	46,63	46,63	
2.15	Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC	20,57	20,57	
2.16	Đất xây dựng trụ sở của tổ chức sự nghiệp	DTS	22,95	22,95	
2.18	Đất cơ sở tín ngưỡng	TIN	5,56	5,56	
2.19	Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối	SON	1.175,06	1.175,06	
2.20	Đất có mặt nước chuyên dùng	MNC	331,23	331,23	
3	Đất chưa sử dụng	CSD	83,80	83,65	-0,154

2. Danh mục dự án điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Đoan Hùng:

Dự án điều chỉnh, bổ sung trong kế hoạch sử dụng đất năm 2024: 02 dự án.
(Chi tiết theo Biểu đính kèm).

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Đoan Hùng đã được phê duyệt; tham mưu thực hiện việc thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh quyết định theo kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt.

2. UBND huyện Đoan Hùng có trách nhiệm:

- Tổ chức công bố công khai điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất; đơn đốc chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện tốt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 theo đúng quy định của pháp luật về đất đai.

- Thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo đúng nội dung điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc quản lý sử dụng đất, giải quyết kịp thời các tranh chấp về đất đai, kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật đất đai, vi phạm quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký ban hành. Chánh văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng cơ quan: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, UBND huyện Đoàn Hùng và các cơ quan có liên quan căn cứ Quyết định thực hiện./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Trọng Tấn

**PHỤ BIỂU: DANH MỤC CÔNG TRÌNH ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2024
TRÊN ĐỊA HUYỆN ĐOAN HÙNG (lần 1)**

(Kèm theo Quyết định số: 751/QĐ-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2024 của UBND tỉnh Phú Thọ)

STT	Tên dự án	Địa điểm	Chủ đầu tư	Tổng diện tích (ha)	Sử dụng vào các loại đất								Căn cứ pháp lý
					LUC	LUK	HNK	CLN	TMD	DGT	DTL	CSD	
I	Dự án theo Kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt			1,21	0,55	-	0,32	0,22	0,01	0,10	0,01	-	
1	Đất thương mại dịch vụ			0,41	0,15	-	0,26	-	-	-	-	-	
1.1	Bến, bãi bốc xếp hàng hóa và kinh doanh vật liệu xây dựng	Xã Vụ Quang	Công ty TNHH một thành viên xăng dầu Hải Ninh	0,41	0,15		0,26						Nghị quyết số 23/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Phú Thọ
2	Đất ở tại đô thị			0,80	0,40	-	0,06	0,22	0,01	0,10	0,01	-	
2.1	Khu dân cư mới Góc Quế (Trong đó: ODT 0,23 ha; DCK 0,05 ha; DTL 0,02 ha; DGT 0,50 ha)	TT Đoan Hùng	UBND huyện Đoan Hùng	0,80	0,40		0,06	0,22	0,01	0,10	0,01		Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Phú Thọ
II	Dự án sau điều chỉnh, bổ sung			1,21	0,55	0,07	0,17	0,15	0,01	0,10	0,01	0,154	
1	Đất thương mại dịch vụ			0,41	0,15	-	0,106	-	-	-	-	0,154	
1.1	Bến, bãi bốc xếp hàng hóa và kinh doanh vật liệu xây dựng	Xã Vụ Quang	Công ty TNHH một thành viên xăng dầu Hải Ninh	0,41	0,15		0,106					0,154	Nghị quyết số 23/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Phú Thọ
2	Đất ở tại đô thị			0,80	0,40	0,07	0,06	0,15	0,01	0,10	0,01	-	
2.1	Khu dân cư mới Góc Quế (Trong đó: ODT 0,23 ha; DCK 0,05 ha; DTL 0,02 ha; DGT 0,50 ha)	TT Đoan Hùng	UBND huyện Đoan Hùng	0,80	0,40	0,07	0,06	0,15	0,01	0,10	0,01		Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Phú Thọ